

Bản án số: 202/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21/9/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Loan;

- Ông Bùi Đăng Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Nội Th, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

2. Bị đơn: Anh Cấn Văn D, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Nội Th, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/4/2023 cùng các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Cấn Văn D kết hôn từ năm 2012 đến nay. Trong quá trình chung sống, hai bên thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D ngoại tình, chơi bời cờ bạc, thường xuyên không có nhà và thời gian gần đây đã công khai về việc ngoại tình. Chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh D vẫn không thay đổi. Chị đã làm đơn đến Tòa án 01 lần rồi lại xin rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu Cấn Nguyễn P A, sinh ngày 03/11/2012, cháu Cấn Thị Hà M, sinh ngày 02/4/2015 và cháu Cấn Hữu Thiện, sinh ngày 12/9/2019. Nguyên vọng của chị là xin được nuôi dưỡng cháu Cấn Hữu Thiện, hai con lớn ở cùng bố.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trên.

Đối với bị đơn là anh Cấn Văn D, Tòa án không ghi được ý kiến của anh D với lý do: Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh D không đến Tòa án làm việc. Ngày 14/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất cùng Công an xã Phú K, huyện Thạch Thất đã đến nhà anh D ở thôn Nội Thôn, xã Phú K để tổng đạt văn bản tố tụng và lấy lời khai ghi ý kiến của anh D về yêu cầu khởi kiện của chị H. Tuy nhiên, anh D vắng nhà, ông Cấn Văn Thúc là bố đẻ anh D xin nhận thay anh D các văn bản tố tụng và cam kết sẽ thông báo lại cho anh D.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/5/2023, ông Cấn Văn Thúc trình bày: Tôi là bố đẻ của anh D, tôi sinh sống cùng với anh D, hiện tại D đi làm xa, thỉnh thoảng mới về nhà. Việc chị H có đơn xin ly hôn anh D gia đình chúng tôi đã biết vì Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và anh D đã nhận được thông báo.

Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh D, ông được biết là do ghen tuông. Cách đây hơn 2 năm, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ mà không xin phép chúng tôi. Anh D, chị H ly thân từ đó đến nay, chúng tôi có khuyên giải nhưng chị H không nghe.

Tại Bản tự khai ngày 28/8/2023, cháu Cấn Nguyễn P A và cháu Cấn Thị Hà M trình bày: Chúng cháu là con của Bố D, mẹ H, hiện tại bố mẹ chúng cháu đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của mẹ cháu, thì nguyên vọng của chúng cháu muốn được ở cùng bố cháu là Cấn Văn D.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về Sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn anh Cấn Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 15/9/2023, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2023. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay, anh D tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Cấn Văn D kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 13/01/2012, do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị H được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo chị H trình bày là do anh D ngoại tình, chơi bời cờ bạc, thường xuyên không có nhà và thời gian gần đây đã công khai về việc ngoại tình. Anh chị ly thân từ năm 2021 đến nay. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng. Đời sống chung của anh chị không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là cháu Cấn Nguyễn P A, sinh ngày 03/11/2012, cháu Cấn Thị Hà M, sinh ngày 02/4/2015 và cháu Cấn Hữu Thiện, sinh ngày 12/9/2019. Tại phiên tòa, nguyện vọng của chị H xin được nuôi cháu Cấn Hữu Thiện, chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị H, cháu P A và cháu Hà M, HĐXX thấy rằng cháu Cấn Hữu Thiện còn nhỏ, hiện tại cháu Thiện đang ở với chị H nên tiếp tục giao cháu Thiện cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp; Cháu P A và cháu Hà M

đang ở với anh D, nguyện vọng của hai cháu xin được ở với bố nên tiếp tục giao hai cháu cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

2.4. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh D và chị H cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh D và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.5. Về tài sản, công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét trong vụ án này. Nếu anh D và chị H có yêu cầu thì dành quyền khởi kiện cho anh chị bằng một vụ kiện dân sự khác.

2.6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 28, 25, 39, 147, 227, 243, 245, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Cấn Văn D.

2. Về con chung:

Giao cháu Cấn Hữu Thiện, sinh ngày 12/9/2019 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Giao cháu Cấn Nguyễn P A, sinh ngày 03/11/2012, cháu Cấn Thị Hà M, sinh ngày 02/4/2015 cho anh Cấn Văn D nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, anh D đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh D, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0025869 ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Phú K, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Ninh